

Bản án số: 47/2023/HS-PT
Ngày 31-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Giang

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Bé.

Ông Nguyễn Văn Năm.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đại Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Công Thành – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 3 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện S Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi và tại điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi. Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tổ chức phiên tòa trực tuyến xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 55/2023/TLPT-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 21/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Hồ Văn H, sinh ngày 16 tháng 5 năm 1988 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn TN, xã TT, huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Co; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Sĩ B, sinh năm 1951 và bà Hồ Thị P, sinh năm 1954; có vợ là Hồ Thị T, sinh năm 1980, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/7/2007, Hồ Văn H bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội gây rối trật tự công cộng (Bản án số 07/2007/HSST); bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/11/2022, có mặt tại phiên tòa.

2. Hồ Văn S, sinh ngày 29 tháng 12 năm 1979 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn TN, xã TT, huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Co; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Sĩ B, sinh năm 1951 và bà Hồ Thị P, sinh năm 1954; có vợ là Hồ Thị T1, sinh năm 1983, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/7/2007, Hồ Văn S bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội gây rối trật tự công cộng (Bản án số 07/2007/HSST); bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/11/2022, có mặt tại phiên tòa.

3. Hồ Văn N, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1987 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn TN, xã TT, huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Co; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Sĩ B, sinh năm 1951 và bà Hồ Thị P, sinh năm 1954; có vợ là Đinh Thị Hà N1, sinh năm 2000, có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/11/2022, có mặt tại phiên tòa.

4. Hồ Mạnh H1, sinh ngày 25 tháng 6 năm 1982 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn TN, xã TT, huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Co; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Xuân H2, sinh năm 1952 và bà Hồ Thị T2, sinh năm 1957; có vợ là Hồ Thị T3, sinh năm 1987, có 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/7/2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 30 tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng (Bản án số 07/2007/HSST); bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/11/2022, có mặt tại phiên tòa.

5. Hồ Văn H3, sinh ngày 10 tháng 3 năm 1977 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn TN, xã TT, huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Co; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Sĩ B, sinh năm 1951 và bà Hồ Thị P sinh năm 1954; có vợ là Hồ Thị H4, sinh năm 1978; có 04 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/7/2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 30 tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng (Bản án số 07/2007/HSST); bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/11/2022, có mặt tại phiên tòa.

6. Hồ Văn D, sinh ngày 06 tháng 5 năm 1986 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn TN, xã TT, huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Co; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Xuân H2, sinh năm 1952 và bà Hồ Thị T2,

sinh năm 1957; có vợ là Đinh Thị T4, sinh năm 1992; có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/7/2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội gây rối trật tự công cộng (Bản án số 07/2007/HSST); bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/11/2022, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có 05 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

- **Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn H:** Ông Nguyễn Chí K – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn H3, Hồ Văn D:** Ông Đoàn Nhật N – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn S, Hồ Mạnh H1:** Bà Phạm Thị Hà C – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn N:** Bà Bùi Thị Thuyết A – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; có đơn xin xét xử vắng mặt và gửi luận cứ bào chữa cho bị cáo.

Địa chỉ: 264 Phan Đình Phùng, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- **Người phiên dịch:** Ông Đinh Mạnh B là người phiên dịch tiếng Co;

Địa chỉ: Thị trấn TX, huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 20/10/2021, Hồ Văn H, Hồ Văn Chín D1, Hồ Mạnh H1, Hồ Văn V, Nguyễn Văn B nhậu tại nhà của H tại tổ 21, thôn TN, xã TT thì cả nhóm nhắc đến chuyện tranh chấp thửa đất trồng keo với Nguyễn Anh T5. Lúc này Hồ Văn H nảy sinh ý định đi nhổ keo nên đứng dậy nói “ Đi nhổ keo” rồi điều khiển xe máy đi, những người còn lại thấy H đi nên cũng chuẩn bị xe máy để đi theo; riêng H1 thì về nhà. Hồ Văn S điều khiển xe đi dạo trong xóm thì nghe nói nhóm H đi nhổ keo và Hồ Văn S nhìn thấy H, D1, B, V điều khiển xe máy đi ngang qua, S cho rằng những người trên đi nhổ keo của anh T5 nên cũng điều khiển xe đi theo. Trong khoảng thời gian trên Hồ Văn N đang ở nhà nhìn thấy những người trên điều khiển xe đi ngang qua, Hồ Văn N cho rằng

những người trên đi lên núi nhỏ keo nên N cũng tự lấy xe điều khiển đi theo. Khi đi thì N gặp H1, H1 hỏi và biết được N đi nhỏ keo, sau đó H1 cũng về nhà điều khiển xe đi theo. Lúc đi ngang qua nhà Hồ Văn T6 thì S và H dừng lại trước ngõ nói “Lên núi nhỏ keo” thì H3, T6, T7, D đang nhậu tại nhà T6 hiểu là đi lên núi nhỏ keo nên H3, T6, T7, D cũng tự đồng ý đi và phân ai nấy tự chuẩn bị xe máy để đi.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, 11 người trên lần lượt đến rẫy keo của anh T5 và để xe máy ở chân dốc. Một số người trong nhóm đến thì có gặp Võ Trường D2 và Hồ Văn T8 (02 người làm thuê cho Nguyễn Anh T5) thì anh D2 và T8 bỏ đi khỏi rẫy keo. Sau đó H1, S thì dùng tay nhỏ bở và dùng rựa chặt phá cây keo; D1, H3, D, H, N, T7, V và B thì dùng tay nhỏ bở keo; T6 dùng chân giẫm, đạp lên cây keo. Một lúc sau vì sợ có người đến đập phá xe máy nên T6, V cùng nhau xuống chỗ để xe máy của nhóm để canh chừng xe; 09 người còn lại vẫn tiếp tục thực hiện việc nhỏ, chặt phá keo như trên, thực hiện trong thời gian gần 03 tiếng, đến khoảng gần 24 giờ thì cùng nhau đi về.

Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS, ngày 01/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Trà Bồng, kết luận: 60.000 cây keo giống, loại giống keo giâm hom, đã được trồng 01 tháng tại thửa đất số 117, tờ bản đồ số 7, thuộc núi Tầm Rên, thôn Trà Ót, xã Trà Tân, huyện Trà Bồng, bị thiệt hại tại thời điểm xảy ra vụ nhỏ, chặt, phá hoại keo ngày 20/10/2021 là 180.000.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 21/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.

Tuyên bố: Các bị cáo Hồ Văn H, Hồ Văn S, Hồ Văn N, Hồ Mạnh H1, Hồ Văn H3, Hồ Văn D phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

Bị cáo Hồ Văn H 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 28/11/2022.

Bị cáo Hồ Văn S 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 28/11/2022.

Các bị cáo Hồ Văn N, Hồ Mạnh H1 mỗi bị cáo 02 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 28/11/2022.

Các bị cáo Hồ Văn H3, Hồ Văn D mỗi bị cáo 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 28/11/2022.

Ngoài ra, còn tuyên về phần tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Hồ Văn Chín D1, Hồ Văn V, Nguyễn Văn B, Hồ Văn T7, Hồ Văn T6; phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30/12/2022, các bị cáo Hồ Văn H, Hồ Văn S, Hồ Văn N, Hồ Mạnh H1, Hồ Văn H3, Hồ Văn D kháng cáo xin hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa bị cáo Hồ Văn S bổ sung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ. Các bị cáo khác giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Hồ Văn H, Hồ Văn S, Hồ Văn N, Hồ Mạnh H1, Hồ Văn H3, Hồ Văn D về tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, xét thấy bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo có phần nghiêm khắc, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa Bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo: Xử phạt bị cáo Hồ Văn H 02 năm tù; các bị cáo Hồ Văn S, Hồ Mạnh H1, Hồ Văn H3 mỗi bị cáo 18 tháng tù; bị cáo Hồ Văn D 15 tháng tù; bị cáo Hồ Văn N 12 tháng tù;

Luận cứ bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Chí K cho bị cáo Hồ Văn H:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hồ Văn H không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Tuy nhiên, bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo quá nghiêm khắc. Nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội là các bị cáo đã nhiều lần gửi đơn giải quyết tranh chấp đất đai nên đã nhờ keo để giữ nguyên hiện trạng thửa đất đang tranh chấp, một phần nguyên nhân phạm tội của các bị cáo là sự chậm trễ trong việc giải quyết tranh chấp đất đai của Ủy ban nhân dân xã TT. Bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, là lao động chính sinh sống tại khu vực kinh tế đặc biệt khó khăn, có nơi cư trú rõ ràng. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Luận cứ bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý Đoàn Nhật N cho bị cáo Hồ Văn H3, Hồ Văn D:

Nguyên nhân nhờ keo xuất phát từ việc tranh chấp đất đai, các bị cáo bức xúc do việc giải quyết tranh chấp kéo dài dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật.

Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có hoàn cảnh khó khăn, con còn nhỏ, bị hại có một phần lỗi trong việc tranh chấp đất với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Luận cứ bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý Phạm Thị Hà C cho bị cáo Hồ Văn S, Hồ Mạnh H1:

Nguyên nhân phạm tội của các bị cáo xuất phát từ tranh chấp đất đai kéo dài. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, gia đình các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn còn phải vay mượn tiền để bồi thường thiệt hại cho bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Luận cứ bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý Bùi Thị Thuyết A cho bị cáo Hồ Văn N:

Nguyên nhân phạm tội của bị cáo xuất phát từ tranh chấp đất đai kéo dài. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận:

Xuất phát từ việc tranh chấp thừa đất trồng keo với anh Nguyễn Anh T5 nên tối ngày 20/10/2021, tại rẫy keo của anh Nguyễn Anh T5, các bị cáo: Hồ Văn H, Hồ Văn S, Hồ Văn N, Hồ Mạnh H1, Hồ Văn H3, Hồ Văn D, Hồ Văn Chín D1, Hồ Văn V, Nguyễn Văn B, Hồ Văn T7, Hồ Văn T6 có hành vi hủy hoại tài sản là cây keo của anh T5, bị cáo H1, S dùng tay nhỏ bỏ và dùng rựa chặt phá cây keo; các bị cáo D1, H3, D, H, N, T7, V và B thì dùng tay nhỏ bỏ keo; bị cáo T6 dùng chân giẫm, đạp lên cây keo.

Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS, ngày 01/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Trà Bồng, kết luận: 60.000 cây keo giống bị nhỏ, chặt, phá hoại trị giá là 180.000.000 đồng.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết hành vi hủy hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Hồ Văn H, Hồ Văn S, Hồ Văn N, Hồ Mạnh H1, Hồ Văn H3, Hồ Văn D về tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cân nhắc về nhân thân, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt các bị cáo Hồ Văn H 03 năm tù, Hồ Văn S 02 năm 06 tháng tù, Hồ Mạnh H1, Hồ Văn N mỗi bị cáo 02 năm 03 tháng tù, Hồ Văn H3, Hồ Văn D mỗi bị cáo 02 năm tù cùng về tội “Hủy hoại tài sản” là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên đối với bị cáo Hồ Văn N, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Căn cứ vào Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt 02 năm 03 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo; đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Tại giai đoạn phúc thẩm các bị cáo cung cấp bản sao không chứng thực Quyết định giải quyết khiếu nại số: 4488/QĐ-UBND ngày 08/11/2022 của UBND huyện Trà Bồng về việc giải quyết khiếu nại của Hồ Văn H3, Hồ Văn T8, Hồ Văn H5, Hồ Văn S thì thấy rằng việc tranh chấp quyền sử dụng đất là quan hệ dân sự, các bị cáo có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện để được giải quyết theo quy định của pháp luật. Hành vi cố ý nhổ bỏ, chặt phá, dùng chân giẫm, đạp lên cây keo thuộc sở hữu của người khác là vi phạm pháp luật. Xét thấy, đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hồ Văn H, Hồ Văn S, Hồ Mạnh H1, Hồ Văn H3, Hồ Văn D, giữ nguyên mức hình phạt bản án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo.

[3] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không được chấp nhận.

[4] Đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý Bùi Thị Thuyết A được chấp nhận một phần. Đề nghị của các Trợ giúp viên pháp lý khác không được chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo Hồ Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Hồ Văn H, Hồ Văn S, Hồ Mạnh H1, Hồ Văn H3, Hồ Văn D là người đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự phúc thẩm cho các bị cáo.

[6] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hồ Văn N. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 21/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi về phần hình phạt đối với bị cáo Hồ Văn N.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn N 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Hủy hoại tài sản”. Thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng kể từ ngày tuyên án (Ngày 31/3/2023).

Giao bị cáo Hồ Văn N cho Ủy ban nhân dân xã TT, huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án;

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự

2. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hồ Văn H, Hồ Văn S, Hồ Mạnh H1, Hồ Văn H3, Hồ Văn D. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 21/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi về phần hình phạt đối với các bị cáo.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2.1. Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn H 03 (Ba) năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 28/11/2022.

2.2. Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn S 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 28/11/2022.

2.3. Xử phạt: Bị cáo Hồ Mạnh H1 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 28/11/2022.

2.4. Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn H3 02 (Hai) năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 28/11/2022.

2.5. Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn D 02 (Hai) năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 28/11/2022.

3. Về án phí: Bị cáo Hồ Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho các bị cáo Hồ Văn H, Hồ Văn S, Hồ Mạnh H1, Hồ Văn H3, Hồ Văn D.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND huyện Trà Bồng;
- Công an huyện Trà Bồng;
- THA dân sự huyện Trà Bồng;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Mỹ Giang